

Số: /2026/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ thu hút nguồn nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

KHÓA X, KỲ HỌP LẦN THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH13;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ thu hút nguồn nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Văn hóa- Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chế độ thu hút nguồn nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học, hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thu hút nguồn nhân lực

Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ Quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Nghị định số 179/2024/NĐ-CP) (trừ ngành y học, dược học);

Người tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ từ các cơ sở đào tạo uy tín trong nước và nước ngoài;

Sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy thuộc nhóm ngành công nghệ thông tin.

b) Thu hút chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học

Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học theo khoản 3 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP (gọi chung là chuyên gia).

c) Đào tạo, bồi dưỡng

Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã (bao gồm cán bộ, công chức được luân chuyển, biệt phái về công tác ở cấp xã); viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là cán bộ, công chức, viên chức).

d) Quy định này không áp dụng đối với đối tượng thu hút vào làm viên chức đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế, Trạm Y tế xã, phường thuộc UBND các xã, phường; đào tạo đối với công chức, viên chức ngành y tế đang công tác tại cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế; tại Trạm Y tế xã, phường.

Điều 2. Chính sách thu hút nguồn nhân lực

1. Điều kiện áp dụng

a) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP;

b) Người tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ từ các cơ sở đào tạo uy tín trong nước và nước ngoài thuộc nhóm ngành thu hút theo Nghị quyết của Tỉnh ủy về đột phá về cải cách hành chính và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026-2030,

c) Sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy tại các cơ sở đào tạo công lập trong nước hoặc nước ngoài thuộc nhóm ngành công nghệ thông tin được tuyển dụng vào vị trí chuyên trách về chuyển đổi số;

d) Có cam kết thời gian phục vụ kể từ ngày quyết định tuyển dụng, tiếp nhận và chấp hành sự phân công, bố trí của cơ quan có thẩm quyền tối thiểu 10 năm đối với trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; 05 năm đối với trình độ đại học;

đ) Không thuộc trường hợp đang làm việc hoặc đã từng làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị của tỉnh trước khi sắp xếp và sau khi sắp xếp.

2. Chế độ hỗ trợ

Người có trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ khi được tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức được hưởng chế độ hỗ trợ một lần, cụ thể:

a) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP:

Đại học: 300.000.000 đồng.

Tiến sĩ: 600.000.000 đồng.

b) Người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ:

Thạc sĩ: 250.000.000 đồng.

Tiến sĩ: 400.000.000 đồng.

c) Sinh viên có trình độ đại học nhóm ngành công nghệ thông tin được tuyển dụng vị trí chuyên trách về chuyển đổi số vào công tác tại:

Các xã biên giới: 100.000.000 đồng;

Các xã còn lại: 60.000.000 đồng;

Phường, sở ngành: 30.000.000 đồng.

3. Chính sách thu hút người có tài năng

Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thuộc đối tượng theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP được hưởng các chính sách thu hút theo Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học

1. Điều kiện áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức được hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học khi đảm bảo các điều kiện sau đây:

a) Đủ điều kiện đào tạo sau đại học đối với viên chức theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết là Nghị định số 101/2017/NĐ-CP); đối với cán bộ, công chức Điều 5 Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày

30/6/2025 Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (Nghị định số 171/2025/NĐ-CP).

b) Có Quyết định cử đi đào tạo sau đại học trong nước hoặc nước ngoài theo chủ trương của cơ quan có thẩm quyền.

c) Có cam kết thời hạn thực hiện nhiệm vụ, công vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP.

2. Chế độ hỗ trợ

a) Trong nước: Thạc sĩ: 80.000.000 đồng, Tiến sĩ: 120.000.000 đồng.

b) Ngoài nước: Thạc sĩ: 150.000.000 đồng, Tiến sĩ: 240.000.000 đồng.

Điều 4. Chính sách khuyến khích tự đào tạo sau đại học; tự bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ

1. Điều kiện áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan, đơn vị sử dụng thống nhất tạo điều kiện đi học theo danh mục khuyến khích đào tạo sau đại học của cấp có thẩm quyền;

b) Cán bộ, công chức có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm nhận bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo;

c) Viên chức đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có); có 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm nhận bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo;

d) Cán bộ, công chức, viên chức tự bồi dưỡng ngoại ngữ và có chứng chỉ trình độ bậc 4 và tương đương (khung 06 bậc) trở lên.

2. Chế độ hỗ trợ

Cán bộ, công chức, viên chức sau khi tốt nghiệp tự đào tạo sau đại học, tự bồi dưỡng ngoại ngữ được hỗ trợ một lần, cụ thể:

a) Thạc sĩ: 50.000.000 đồng.

b) Tiến sĩ: 80.000.000 đồng.

c) Trình độ bậc 4 và tương đương: 20.000.000 đồng; bậc 5 và tương đương: 30.000.000 đồng; bậc 6 và tương đương: 40.000.000 đồng.

Điều 5. Chính sách thu hút đối với chuyên gia

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học theo khoản 3 Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP và đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của tỉnh để triển khai nhiệm vụ, dự án, đề án cụ thể do cơ quan, đơn vị sử dụng chuyên gia báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định tuyển chọn.

b) Có hợp đồng với cơ quan, đơn vị sử dụng chuyên gia theo thời hạn thực hiện nhiệm vụ, dự án, đề án, dự án.

2. Chế độ hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ: 20 triệu đồng/tháng.

b) Chuyên gia được bố trí nhà ở công vụ, hỗ trợ phương tiện đi lại khi thực hiện nhiệm vụ; Trường hợp không bố trí được nhà ở công vụ hoặc phương tiện đi lại thì được hỗ trợ tiền thuê nhà ở 5.000.000 đồng/tháng và tiền phương tiện đi lại 5.000.000 đồng/tháng;

3. Chính sách khuyến khích đối với chuyên gia

Trường hợp chuyên gia được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tuyển chọn được hưởng các chính sách khuyến khích như sau:

a) Trường hợp chuyên gia thực hiện tốt nghĩa vụ theo hợp đồng, có thành tích xuất sắc và có nhiều cống hiến cho cơ quan, đơn vị, được tiếp tục ký hợp đồng cho giai đoạn tiếp theo;

b) Trường hợp chuyên gia có đủ điều kiện và có nguyện vọng làm công chức, viên chức của tỉnh thì được ưu tiên thực hiện tuyển dụng hoặc tiếp nhận vào làm công chức, viên chức theo quy định và được hưởng chính sách theo quy định tại khoản 3 Điều 12, Điều 16 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP;

c) Được đề xuất dự toán hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ, dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học, giải pháp, sáng kiến đổi mới kỹ thuật, công nghệ hoặc kế hoạch đào tạo, tư vấn; được xem xét đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

Điều 6. Đền bù chế độ thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học

Giao UBND tỉnh quy định chi tiết về đền bù chế độ thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành có liên quan.

Điều 7. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chế độ thu hút, hỗ trợ đào tạo sau đại học, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ từ nguồn kinh phí đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.

2. Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với chuyên gia từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho cơ quan, đơn vị ký hợp đồng với chuyên gia để thực hiện chi trả.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

Cán bộ, công chức, viên chức đã được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh xét duyệt cử đi đào tạo sau đại học giai đoạn 2022-2025, giai đoạn 2022-2026 và đã quyết định cử đi đào tạo sau đại học; có quyết định hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh :

1. Được hưởng hưởng chế độ hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp đào tạo sau đại học theo quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Long An về quy định chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức và chính sách thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp của tỉnh Long An; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh;

2. Được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh do cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục chi trả đến khi hoàn thành khóa học.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2026.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Long An về quy định chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức và chính sách thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp của tỉnh Long An; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 66/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, HĐND tỉnh Tây Ninh Sửa đổi khoản 2 Điều 22 Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về

chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 76/2024/NQ-HĐND ngày 28/5/2024, HDDND tỉnh Tây Ninh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Tây Ninh Về chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế tỉnh Tây Ninh./.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu - Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ;
- Cục KT văn bản và QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP. UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- TT. Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT (TĐ).

CHỦ TỊCH